TÒA ÁNNHÂN DÂN **HUYỆN SÓC SƠN** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2021/HS-ST
Ngày 19/01/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁNNHÂN DÂN HUYỆN SÓC SƠN - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:Ông Nguyễn Mậu Trường.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Anh Chi

Bà Đào Thị Đoan

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tùng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 01 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 195/2020/TLST-HS ngày 25 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 198/2020/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Lê Hoàng S, sinh năm: 1986, tại Hà Nội. Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn Lương Đ, xã B, huyện S, thành phố H; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Văn Hà và bà Tạ Thị Toàn; Có vợ là Nguyễn Thị Hạnh và 02 con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2011; tiền án: không; tiền sự: không. Nhân thân: Bản án hình sự sơ thẩm số 23/2014/HSST ngày 13/3/2014 của Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn xử phạt 09 tháng cải tạo không giam giữ về tội Đánh bạc (đã được xóa án tích); Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/9/2020 đến nay. Có mặt.

* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1/ Anh Nguyễn Văn Th, sinh năm: 1980. Vắng mặt.

Trú tại: Thôn Cầu Dài, xã Thành Công, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

2/ Anh Nguyễn Tiến A, sinh năm: 1998. Vắng mặt.

Trú tại: Thôn Đô Lương, xã Bắc Sơn, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội.

3/ Anh Trần Đức M, sinh năm: 1973. Vắng mặt.

Trú tại: Thôn Lương Đ, xã B, huyện S, thành phố H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 00 phút, ngày 08/9/2020 tại thôn Lương Đ, xã B, huyện S, thành phố H, Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Sóc Sơn kiểm tra hành chính Nguyễn Tiến A và Trần Đức M đi trên xe máy biển kiểm soát: 20 H1 - 53437. Quá trình kiểm tra, Nguyễn Tiến A tự giác giao nộp 01 túi nilong chứa tinh thể màu trắng. Tiến A khai là ma túy "đá", Cơ quan Công an đã tiến hành thu giữ niêm phong túi nilong chứa tinh thể màu trắng theo quy định. Ngoài ra, còn tạm giữ của Tiến A 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave biển kiểm soát: 20 H1 - 53437 và 400.000 đồng. Kiểm tra Trần Đức M không phát hiện gì. Cơ quan Công an đã đưa Tiến A và M về trụ sở làm việc. Tại cơ quan Công an, Tiến A và M khai số ma túy trên là do M và Tiến A mua của người nam giới tên Sơn, sinh năm: 1986, nhà ở thôn Lương Đ, xã B, huyện S, thành phố H.

Căn cứ vào lời khai của M, Tiến A cùng các tài liệu chứng cứ thu thập được, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sóc Sơn tiến hành khám xét khẩn cấp tại nhà Lê Hoàng S thu giữ 3.400.000 đồng tiền mặt, 01 điện thoại di động, 02 vỏ túi nilon kích thước 1x2cm và 01 coóng thủy tinh.

Tại Kết luận giám định số 8110/KLGĐ - PC 54 ngày 15/9/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội kết luận: Chất bột màu trắng bên trong túi nilong là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,032 gam.

Quá trình điều tra làm rõ: Khoảng 11 giờ ngày 08/9/2020, Nguyễn Tiến A điều khiển xe máy biển kiểm soát 20H1 - 53437 đến nhà Trần Đức M chơi. Sau đó, Tiến A rủ M đi mua ma túy về sử dụng. M đồng ý, Tiến A và M thống nhất đến nhà Lê Hoàng S mua 200.000 đồng ma túy "đá". Sau đó, Tiến A dùng xe máy biển kiểm soát 20H1 - 53437 mượn của anh Nguyễn Văn Th chở M đến nhà Sơn. Đến 12 giờ 45 phút, Tiến A và M đi đến đầu ngõ nhà Sơn, Tiến A dừng lại và đưa cho M 01 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng. M cầm tiền đi vào nhà Sơn. M đưa cho Sơn 500.000 đồng, Sơn nhận tiền và đưa lại cho M 01 túi ma túy "đá". Sơn bảo có ít nên lấy giá 100.000 đồng và trả lại M 400.000 đồng. Sau khi cầm túi ma túy và 400.000 đồng, M ra đầu ngõ đưa lại cho Tiến A. Sau đó, Tiến A và M đi về thì bị Cơ quan Công an kiểm tra bắt giữ.

Đối với hành vi tàng trữ trái phép 0,032 g ma túy loại Methamphetamine của Nguyễn Tiến A và Trần Đức M: Do khối lượng Methamphetamine chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, bản thân Tiến A và M chưa có tiền án, tiền sự về hành vi này nên không đủ căn cứ để xử lý hình sự đối với các đối tượng về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy nên Cơ quan Công an huyện Sóc Sơn đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với Tiến A và M.

Về nguồn gốc số ma túy Sơn bán cho M, Sơn khai mua của một người không biết tên, tuổi, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra làm rõ.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiện Honda Wave biển kiểm soát 20H1 - 53437 xác định là tài sản của anh Nguyễn Văn Th. Anh Thanh không biết việc Tiến A mượn xe máy của anh để đi mua ma túy. Do vậy, Cơ quan Công an đã trả lại cho anh Thanh.

Bản cáo trạng số 193/CT-VKS ngày 20/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Lê Hoàng S về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố; bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố sau khi phân tích nội dung, tính chất vụ án cùng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh như Cáo trạng đã nêu, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106, Điều 136, Điều 332, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, xử phạt Lê Hoàng S từ 30 đến 36 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ là ngày 09/9/2020.

Về vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong có chứa 0,032 gam ma túy loại Methamphetamine có chữ ký của Nguyễn Tiến A và giám định viên, 02 vỏ túi nilong và 01 coóng thủy tinh thu giữ của Lê Hoàng S.

- Tịch thu sung công 01 điện thoại di động thu giữ của Lê Hoàng S; Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 100.000 đồng. Trả lại cho bị cáo số tiền 3.300.000 đồng và 01 điện thoại di động. Trả lại cho Nguyễn Tiến A 400.000 đồng.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Sóc Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện.

[2] Về hành vi phạm tội: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra; Biên bản thu giữ vật chứngvà các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 12 giờ 45 phút ngày 08/9/2020 tại thôn Lương Đ, xã B, huyện S, thành phố H Lê Hoàng S đã có hành vi bán trái phép 0,032 gam ma túy Methamphetamine cho Trần Đức M. Sau đó bị Cơ quan Công an phát hiện, bắt giữ.

Hành vi của bị cáo đã phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Điều luật quy định:

"1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm".

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn truy tố Lê Hoàng Svề tội Mua bán trái phép chất ma túy, theo quy định tại khoản khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sựlà có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất của vụ án: Vụ án có tính chất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy; xâm hại trật tự, an toàn xã hội; ảnh hưởng đến sức khỏe và sự phát triển nòi giống con người. Tệ nạn ma túy không những làm suy kiệt đến kinh tế của mỗi gia đình mà còn là nguyên nhân gây ra các tội phạm nguy hiểm khác. Bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ chất ma túy là vi phạm pháp luật hình sự nhưng vẫn cố tình thực hiện tội phạm nhằm mục đích phục vụ cho nhu cầu sử dụng ma túy của cá nhân.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Ngoài ra, ông bà nội, ngoại của bị cáo còn được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba và Huy chương kháng chiến hạng nhì nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Với những nhận định trên, Hội đồng xét xử thấy cần phải có một hình phạt nghiêm khắc, tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nữa mới có đủ tác dụng trừng trị, cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự thì ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, xét bị cáo là đối tượng nghiện, quá trình xác minh tại địa phương thể hiện bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: đối với 01 phong bì niêm phong có chữ ký của Lê Hoàng S và giám định viên, bên trong có chứa ma túy, 01 coóng thủy tinh là vật cấm lưu hành, 02 vỏ túi nilon không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với số tiền 100.000 đồng là do bị cáo bán ma túy mà có nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước. Đối với số tiền 3.300.000 đồng là tài sản riêng của bị cáo nên trả lại cho bị cáo. Đối với số tiền 400.000 đồng thu giữ của anh Nguyễn Tiến A không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho anh Tiến A.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình phạt:

- Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự: Tuyên bố: Bị cáo Lê Hoàng S phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Xử phạt Lê Hoàng S 28 (hai mươi tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 08/9/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong có chữ ký của Lê Hoàng S và giám định viên, bên trong có chứa ma túy, 01 coóng thủy tinh, 02 vỏ túi nilong (tình trạng vật chứng như Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 25/11/2020 giữa Công an huyện Sóc Sơn và Chi cục thi hành án dân sự huyện Sóc Sơn). Tịch thu sung công số tiền 100.000 đồng và trả lại cho bị cáo 3.300.000 đồng, trả lại cho anh Nguyễn Tiến A số tiền 400.000 đồng theo ủy nhiệm chi số 70 ngày 27/11/2020 của đơn vị trả tiền là Công an huyện Sóc Sơn, đơn vị nhận tiền là Chi cục thi hành án dân sự huyện Sóc Sơn theo tài khoản số 3949.0.9053185.00000.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật hình sự; Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu án phí Tòa án: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo về phần quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt bản án.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Sóc Sơn;
- Công an huyện Sóc Sơn;
- Trại tạm giam số I Hà Nội;
- Cơ quan Thi hành án hình sự;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sóc Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Mậu Trường